

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NG
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày 22 – 12 – 2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NG, TỈNH C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Cao Thị Dung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Bùi Ngọc Dung.

Ông Ngô Minh Sơn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ân Tình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, tỉnh C tham gia phiên tòa:
Ông Thái Hoàng Chân - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ng, tỉnh C xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 21/2023/HSST-QĐ ngày 05 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hoàng Vũ D (Hoàng Vũ D)**, sinh ngày 04/6/2005 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi cư trú: Khóm 1, thị trấn R, huyện Ng, tỉnh C; Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Thanh S (đã chết) và bà Lê Hồng P; Bị cáo chưa có vợ con; Anh chị em có 03 người, lớn nhất sinh năm 1998, nhỏ nhất là bị cáo; Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 04/6/2023, chuyển tạm giam từ ngày 10/6/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Hà Thị Tr. Sinh năm 1987 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn G, huyện Đ, tỉnh B.

Người làm chứng: Ông Phạm Thanh P. Sinh năm: 2002 (vắng mặt).
Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn R, huyện Ng, tỉnh C.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 03/6/2023, Hoàng Vũ D mua 96 tép ma túy được san chiết sẵn của một đối tượng ở thành phố Cà Mau mang xuống bán cho D. D không biết họ tên và địa chỉ cụ thể của đối tượng bán ma túy, không nhớ đối tượng đi xe gì và biển kiểm soát số mấy, D cũng không thấy mặt do đối tượng đeo khẩu trang, số điện thoại của người bán ma túy thì sau khi mua ma túy D đã xóa bỏ. D mua ma túy với số tiền 10.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy, D bỏ tất cả ma túy vào trong cái bình sữa và cái lọ bằng nhựa đem giấu trong bụi cây gần cầu Kinh Kiều thuộc Khóm 3, thị trấn R, huyện Ng, tỉnh C, dùng cái tô úp lại rồi bị can D về nhà. Đến khoảng 18 giờ 15 phút ngày 04/6/2023, D đến nơi cất giấu ma túy lấy một tép ma túy đựng trong bịch nylon bán cho một người lạ mà D không biết mặt vì người này đeo khẩu trang, D bán với giá 200.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong D trở về nhà tổ chức sinh nhật. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, D cùng với Phạm Thanh P, sinh ngày 05/5/2002, cư trú tại Khóm 1, thị trấn R, huyện Ng, tỉnh C đi trên xe máy hiệu Vison BKS 48E1-217.55 do Phi điều khiển đến khu vực cầu Kinh Kiều. Lúc này, lực lượng làm nhiệm vụ thấy D xuống xe vào bụi cây gần cầu Kinh Kiều lấy 01 bịch nylon trong suốt, bên trong có chứa tinh thể dạng rắn màu trắng nghi vấn là ma túy nên lực lượng làm nhiệm vụ tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra thì D khai nhận bịch nylon trong suốt hàn kín hai đầu bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy nên lực lượng làm nhiệm vụ bắt quả tang đối với các đối tượng. Qua làm việc thì D khai nhận còn giấu số ma túy trong bụi cây cách nơi bị cáo bị bắt quả tang khoảng 8,3m còn cất giấu 94 bịch nylon trong suốt, bên trong có chứa tinh thể dạng rắn màu trắng, cụ thể để trong bình sữa 33 bịch, trong lọ bằng nhựa 61 bịch.

Tại bản kết luận giám định số 242/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận:

- Tinh thể màu trắng bên trong 33 bịch nylon màu trắng được hàn kín, niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3 2004270, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 4,0849 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong 61 bìch nylon màu trắng được hàn kín, niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3 2004271, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,4484 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể màu trắng bên trong bìch nylon màu trắng được hàn kín, niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3 2004272, gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0.1436 gam, loại Methamphetamine.

Tổng khối lượng tinh thể màu trắng bên trong túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3 2004270; túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3 2004271; túi niêm phong ký hiệu NS3, mã số NS3 2004272 là 11,6769 gam, loại Methamphetamine.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 phong bì hoàn mẫu số 242/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, có chữ ký và họ tên Dương Hải Đăng, Trần Thanh Giang, có bẫy dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau.

- 01 xe máy máy hiệu Vison BKS 48E1-217.55.

- 01 điện thoại Iphone có số Imel 1: 353299072757306; số Imel 2: 353299072757306, có gắn sim số 0337751110.

- 01 điện thoại Iphone có số Imel 1: 356681114538953; số Imel 2: 3566811146692, có gắn sim số 0919.228674.

- 01 bình sữa bằng nhựa màu trắng, có nắp màu cam.

- 01 chai nhựa màu trắng, có nắp màu trắng.

- 01 cái tô bằng bê ca màu trắng.

Tại bản Cáo trạng số: 29/CT-VKS ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố bị cáo Hoàng Vũ D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 101 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Vũ D từ 04 năm 06 tháng đến 05 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì hoàn mẫu số 242/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, có chữ ký và họ tên Dương Hải Đăng, Trần Thanh Giang, có bẫy dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 bình sữa bằng nhựa màu trắng, có nắp màu cam; 01 chai nhựa màu trắng, có nắp màu trắng; 01 cái tô bằng bê ca màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone có số Imel 1: 353299072757306; số Imel 2: 353299072757306, có gắn sim số 0337751110.

- Trả lại cho bà Hà Thị Tr 01 xe máy máy hiệu Vison BKS 48E1-217.55.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định. Bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Vào khoảng 18 giờ 45 phút, ngày 04/6/2023 tại Khóm 3, thị trấn R, huyện Ng, tỉnh C, Hoàng Vũ D có hành vi tàng trữ trái phép ma túy (95 tép ma túy) bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang. Tại Bản kết luận giám định số 242/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau xác định tổng khối lượng ma túy trong 95 bịch nilon là 11,6769 gam, loại Methamphetamine. Tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình và đồng ý với kết luận giám định, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy, bị cáo khai nhận mục đích tàng trữ ma túy là để bán lại cho các con nghiện kiếm lời nhưng theo lời khai của bị cáo thì không xác định được người mua ma túy. Mặt khác, ngoài lời khai của bị cáo cũng không còn chứng cứ nào khác để xác định người mua ma túy nên không đủ căn cứ xác định bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Từ những phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Vũ D phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ng truy tố bị cáo Hoàng Vũ D là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, cho chính bản thân của bị cáo, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo biết rõ ma túy là chất độc, bị Nhà nước cấm sử dụng bởi tác hại của ma túy đối với người sử dụng, gây hệ lụy cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo cũng sử dụng và nghiện ma túy. Hành vi của bị cáo đã vi phạm pháp luật hình sự nên cần được xử lý. Bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra.

Khi phạm tội bị cáo D khai ngày sinh là ngày 04/6/2005, Giấy khai sinh của bị cáo để đăng ký quá hạn, do không đủ căn cứ nên Cơ quan Công an huyện Ng đã trưng cầu giám định độ tuổi đối với bị cáo. Tại Kết luận giám định độ tuổi số 13/KLGĐĐT-TTPY ngày 07/8/2023 của Trung tâm pháp y tỉnh Cà Mau xác định, tại thời điểm giám định ngày 27/7/2023 Hoàng Vũ D có độ tuổi từ 18 năm 00 tháng đến 18 năm 06 tháng. Như vậy, xét theo nguyên tắc tính tuổi có lợi cho bị cáo thì ngày bị cáo phạm tội là ngày 04/6/2023, bị cáo D chưa đủ 18 tuổi. Đây là tình tiết có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo D thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó, bị cáo D được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Khi quyết định hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử đã có sự cân nhắc, đánh giá mức độ, tính chất của vụ án xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, đồng thời ngăn ngừa tội phạm. Đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt là tương xứng nên được chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì hoàn mẫu số 242/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, có chữ ký và họ tên Dương Hải Đ, Trần Thanh Gi, có bẫy dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 bình sữa bằng nhựa màu trắng, có nắp màu cam; 01 chai nhựa màu trắng, có nắp màu trắng; 01 cái tô bằng bê ca màu trắng do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone có số Imel 1: 353299072757306; số Imel 2: 353299072757306, có gắn sim số 0337751110 do là phương tiện của bị cáo dùng để phạm tội.

- Trả lại cho bà Hà Thị Tr 01 xe máy máy hiệu Vison BKS 48E1-217.55, số máy JF66E0099377, số khung 5811GY099341 do đây là tài sản của bà Trâm, bị cáo dùng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội bà Trâm không biết.

- Đối với 01 điện thoại Iphone có số Imel 1: 356681114538953; số Imel 2: 3566811146692, có gắn sim số 0919.228674 đã trả lại cho Phạm Thanh P nên không đặt ra xem xét.

Đối với Phạm Thanh P là người chở Hoàng Vũ D đến nơi cất giấu ma túy để D lấy ma túy nhưng Phi không biết việc D tàng trữ ma túy nên không đề cập xử lý đối với Phạm Thanh P là phù hợp.

[8] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[9] Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 101 Bộ luật Hình sự; Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Vũ D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Hoàng Vũ D 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tạm giữ ngày 04/6/2023.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 phong bì hoàn mẫu số 242/KL-KTHS ngày 07/6/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau, có chữ ký và họ tên Dương Hải Đ, Trần Thanh Gi, có bảy dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau; 01 bình sửa bằng nhựa màu trắng, có nắp màu cam; 01 chai nhựa màu trắng, có nắp màu trắng; 01 cái tô bằng bê ca màu trắng.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại Iphone có số Imel 1: 353299072757306; số Imel 2: 353299072757306, có gắn sim số 0337751110.

- Trả lại cho bà Hà Thị Tr 01 xe máy máy hiệu Vison BKS 48E1-217.55, số máy JF66E0099377, số khung 5811GY099341.

(Hiện vật chứng đã được chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ng quản lý theo biên bản giao nhận ngày 19/10/2023).

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Hoàng Vũ D phải chịu 200.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Bản án sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Ng;
- CQĐT huyện Ng;
- Cơ quan THAHS huyện Ng;
- Chi cục THADS huyện Ng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cao Thị Dung